

Số: 176/2024/QĐST-HNGĐ

CĐ, ngày 14 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ, TỈNH LONG AN**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 532/2024/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Trần Thùy D, sinh năm 1991;

- Ông Hồ Văn N, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: Ấp Bình Hồ A, xã A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Cùng Tạm trú: Ấp Cầu Tràm, xã B, huyện CĐ, tỉnh Long An.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thùy D và ông Hồ Văn N tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2013 tại Ủy ban ban nhân dân xã Vĩnh Phú Tây, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Bà D và ông N chung sống hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Đến nay, bà D và ông N xét thấy mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng hàn gắn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trần Thùy D và ông Hồ Văn N sống chung với nhau có 01 con chung tên Hồ Phúc Thiên, hiện đang sống với ông N. Sau khi ly hôn, bà D và ông N thống nhất thỏa thuận, ông N được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hồ Phúc Thiên, bà D không phải cấp dưỡng nuôi con do ông N không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thùy D và ông Hồ Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thùy D và ông Hồ Văn N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thùy D và ông Hồ Văn N thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Trần Thùy D và ông Hồ Văn N sống chung với nhau có 01 con chung tên Hồ Phúc Thiên, hiện đang sống với ông N. Sau khi ly hôn, bà D và ông N thống nhất thỏa thuận, ông N được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hồ Phúc Thiên, bà D không phải cấp dưỡng nuôi con do ông N không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thùy D và ông Hồ Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về các vấn đề khác:* Không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Bà Trần Thùy D và ông Hồ Văn N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Bà Trần Thùy D và ông Hồ Văn N đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0012144 và 0012145 cùng ngày 06/8/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CD, tỉnh Long An chuyển thành lệ phí. Bà D và ông N đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện CD;
- Cơ quan cấp giấy kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Hải Âu**